

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 243.../TMS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**

Mã chứng khoán: TMS

Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, P.Đakao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 84-8 2220 2888

Fax: 84-8 2220 2889

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thu Huế

Địa chỉ: 172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, P.Đakao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại (cơ quan): 84-8 2220 2888

Fax: 84-8 2220 2889

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (chi tiết như đính kèm).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/6/2020 tại đường dẫn: [www.transimex.com.vn](http://www.transimex.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



Nguyễn Thị Thu Huế



Số: 238/2020/BC-TMS

TP.HCM, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU  
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)  
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Tên tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX**

Địa chỉ trụ sở chính: 172 (Lầu 9 - 10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 2220 2888

Fax: (028) 2220 2889

Website: [transimex.com.vn](http://transimex.com.vn)

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH:**

1. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi
2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu
3. Giá bán: 100.000 đồng/trái phiếu
4. Khối lượng phát hành: 2.879.393 trái phiếu
5. Hình thức phát hành: Chào bán chứng khoán ra công chúng
6. Ngày phát hành: 13/06/2018
7. Ngày đáo hạn: 13/06/2020
8. Mục đích phát hành trái phiếu: Thực hiện các dự án đầu tư của Công ty, tái cấu trúc vốn vay của dự án khu công nghệ cao và bổ sung vốn hoạt động kinh doanh.
9. Tổng khối lượng trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 2.879.393 trái phiếu
10. Tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (theo mệnh giá): 287.939.300.000 đồng
11. Lãi suất: 6,5%/năm
12. Kỳ hạn: 02 năm
13. Nguyên tắc trả lãi và gốc:

Thanh toán gốc:

Trong trường hợp Trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi, tổ chức phát hành trả gốc tương ứng với phần trái phiếu chuyển đổi không được chuyển đổi. Gốc trái phiếu sau khi trừ đi phần giá trị trái phiếu được chuyển thành cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng nghìn đồng.

Thanh toán lãi trái phiếu:

Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào:

- (i) Ngày tròn năm thứ nhất kể từ ngày phát hành trái phiếu;
- (ii) Ngày đáo hạn của Trái phiếu.

Số tiền lãi trái phiếu được tính trên số dư giá trị gốc trái phiếu vào ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện thanh toán.

14. Nguyên tắc chuyển đổi thành cổ phiếu:

**a. Giá chuyển đổi: 18.293đồng/ cổ phiếu, được xác định như sau:**

- Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% giá trị sổ sách của Cổ Phần trên Báo cáo tài chính hợp nhất quý gần nhất tính đến mỗi Ngày Chuyển Đổi nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 20.000 đồng/cổ phần.

Giá Chuyển Đổi sẽ được điều chỉnh theo Điều khoản chống pha loãng tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của TMS trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, theo công thức sau:

Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng \*  $PR_t/PR(t-1)$ , trong đó:

PR(t-1): Là giá đóng cửa của TMS trước ngày của các ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên

PR<sub>t</sub>: Là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của TMS tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền trên

- Giá chuyển đổi đợt 2 được xác định như sau:

Ngày 19/10/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền chi trả cổ tức TMS năm 2017 bằng tiền (tỷ lệ 15%) và bằng cổ phiếu (tỷ lệ 10%).

- Ngày 19/10/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền chi trả cổ tức TMS năm 2017 bằng tiền (tỷ lệ 15%) và bằng cổ phiếu (tỷ lệ 10%).
  - Giá đóng cửa của cổ phiếu TMS trước ngày giao dịch không hưởng quyền là: 28.500 đồng/cổ phiếu
  - Giá tham chiếu của cổ phiếu TMS được điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng ngày là: 24.550 đồng/cổ phiếu
- Ngày 04/12/2019 là ngày giao dịch không hưởng quyền chi trả cổ tức TMS năm 2018 bằng tiền (tỷ lệ 10%)
  - Giá đóng cửa của cổ phiếu TMS trước ngày giao dịch không hưởng quyền là: 28.300 đồng/cổ phiếu
  - Giá tham chiếu của cổ phiếu TMS được điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng ngày là: 27.300 đồng/cổ phiếu
- Ngày 18/02/2020 là ngày giao dịch không hưởng quyền chi trả cổ tức TMS năm 2018 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 15%)



- o Giá đóng cửa của cổ phiếu TMS trước ngày giao dịch không hưởng quyền là: 30.600 đồng/cổ phiếu
- o Giá tham chiếu của cổ phiếu TMS được điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng ngày là: 26.600 đồng/cổ phiếu

$$\text{Giá chuyển đổi ban đầu} = \frac{1.997.378.545.155}{63.098.791} \times 80\% = 25.324 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{Giá chuyển đổi điều chỉnh} = 25.324 \times \frac{24.550}{28.500} \times \frac{27.300}{28.300} \times \frac{26.600}{30.600} = 18.293 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Do giá chuyển đổi điều chỉnh là 18.293 đồng/cổ phiếu, thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu, nên theo phương án phát hành TMSCB2017, giá chuyển đổi được xác định là 18.293 đồng/cổ phiếu.

#### **b. Tỷ lệ chuyển đổi và nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi:**

- Tỷ lệ trái phiếu được quyền chuyển đổi trong đợt 2: Toàn bộ số lượng trái phiếu trái chủ đang sở hữu.
- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phiếu là  $\frac{100.000}{18.293}$  cổ phiếu/ 01 trái phiếu.

Theo đó, (i) tổng số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được tính trên cơ sở tổng số lượng trái phiếu mà người sở hữu trái phiếu dùng để chuyển đổi theo Đề Nghị Chuyển Đổi gửi Tổ Chức Phát Hành nhân (x) với Tỷ Lệ Chuyển Đổi và nếu không phải là số nguyên thì được làm tròn xuống số nguyên gần nhất và (ii) Tổ chức phát hành sẽ không phát hành cổ phần đối với phần lẻ thập phân của cổ phần (nếu có) và cũng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó

- Thời gian đăng ký chuyển đổi đợt 2: từ ngày 20/05/2020 đến ngày 09/06/2020

## **II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU:**

*(Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu được thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường năm niên 2016 - 2017 ngày 22/04/2017 về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi)*

1. Tên trái phiếu đã chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Transimex năm 2017
2. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi đợt 2: 1.341.945 trái phiếu
3. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi (theo mệnh giá): 134.194.500.000 đồng
4. Tỷ lệ chuyển đổi đợt 2:  $\frac{100.000}{18.293}$  cổ phiếu/ 01 trái phiếu.
5. Ngày chuyển đổi đợt 2: 15/06/2020
6. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi đợt 2: 15/05/2020
7. Ngày chốt danh sách để trả lãi trái phiếu: 15/05/2020
8. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex
9. Mã cổ phiếu: TMS

10. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
11. Mệnh giá: 10.000 đồng (*Mười ngàn đồng chẵn*)
12. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 7.335.751 cổ phiếu
13. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi: 73.357.510.000 đồng
14. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi đợt 2 chiếm 46,61% tổng số Trái phiếu chuyển đổi đã phát hành.

### III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Đối tượng	SL trái phiếu chuyển đổi sở hữu (trái phiếu)	SL trái phiếu được chuyển đổi (trái phiếu)	SL cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu (cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu mới trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi
			Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6=4+5	7
<b>I. Người nội bộ</b>	<b>381.091</b>	<b>381.091</b>	-	<b>2.083.255</b>	<b>2.083.255</b>	<b>28,40%</b>
1. Hội đồng quản trị	349.761	349.761		1.911.992	1.911.992	26,06%
Trong đó - Nước ngoài	324.478	324.478	-	1.773.782	1.773.782	24,18%
- Trong nước	25.283	25.283		138.210	138.210	1,88%
2. Ban kiểm soát	3.992	3.992	-	21.821	21.821	0,30%
3. Ban Tổng Giám đốc	19.525	19.525	-	106.733	106.733	1,45%
4. Giám đốc tài chính	1.725	1.725	-	9.429	9.429	0,13%
5. Kế toán trưởng	4.921	4.921	-	26.901	26.901	0,37%
6. Người được uỷ quyền CBTT	1.167	1.167	-	6.379	6.379	0,09%
<b>III. Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-	-	-
<b>IV. Cổ đông khác</b>	<b>1.058.662</b>	<b>960.854</b>	-	<b>5.252.496</b>	<b>5.252.496</b>	<b>71,60%</b>
<b>1. Trong nước</b>	<b>677.753</b>	<b>594.099</b>	-	<b>3.247.608</b>	<b>3.247.608</b>	<b>44,27%</b>
1.1 Cá nhân	81.066	73.815		403.442	403.442	5,5%
1.2 Tổ chức	596.687	520.284		2.844.166	2.844.166	38,77%
Trong đó Nhà nước:	-	-		-	-	-
<b>2. Nước ngoài</b>	<b>380.909</b>	<b>366.755</b>	-	<b>2.004.888</b>	<b>2.004.888</b>	<b>27,33%</b>
2.1 Cá nhân	14.576	2.178		11.904	11.904	0,16%
2.2 Tổ chức	366.333	364.577		1.992.984	1.992.984	27,17%
<b>CỘNG</b>	<b>1.439.753</b>	<b>1.341.945</b>	<b>0</b>	<b>7.335.751</b>	<b>7.335.751</b>	<b>100,00%</b>

### IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:



TT	Cổ đông	Số cổ phần	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Tỷ lệ (%)
1	CASCO Investments Limited	17.231.766	CA5737	09/04/2012	P.O.Box 2208, Road Town, Tortola, British Virgin Islands	24,46%
2	Công Ty Cổ Phần Prosper Logistics	11.843.111	0315450683	09/01/2019	68 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Q1	16,81%
3	Bùi Minh Tuấn	10.815.445	IS0640	14/03/2006	40/11 Nguyễn Văn Đậu, P.6, Q. Bình Thạnh, HCM	15,36%
4	Công ty Cổ phần Đầu Tư Toàn Việt	7.206.714	0309587030	19/11/2009	56 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM	10,23%
5	Công ty CP Đầu tư ViNa	5.752.111	0305012923	16/07/2010	56 Phạm Ngọc Thạch, P6, Q3, TP.HCM	8,17%
6	JWD Asia Holding Private Limited	5.005.035	CB9205	26/12/2018	17 Phillip Street, # 05-01, Grand Building Singapore (048695)	7,11%
7	Tổng Công Ty Thương Mại Sài Gòn - TNHH Một Thành Viên	2.500.597	0300100037	27/11/2010	Số 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Viet Nam	3,55%
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>60.354.779</b>	-	-	-	<b>85,69%</b>

Ghi chú: Theo danh sách cổ đông chốt gần nhất vào ngày 15/05/2020.

#### V. CƠ CẤU VỐN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

STT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	25.005.970.000	3,55%
2	Cổ đông lớn	578.541.820.000	82,13%
3	Cổ đông khác	100.797.630.000	14,31%
4	Cổ phiếu quỹ	116.190.000	0,02%
<b>Tổng cộng</b>		<b>704.461.610.000</b>	<b>100,00%</b>
<i>Trong đó:</i>			
- Trong nước		357.317.890.000	50,74%
- Nước ngoài		347.027.530.000	49,26%

#### VI. TỶ LỆ SỞ HỮU NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Thực hiện theo yêu cầu của UBCKNN trong quá trình xem xét cấp Giấy chứng nhận chào bán Trái phiếu chuyển đổi, Công ty Cổ phần Transimex (Transimex) đã cảnh báo và kiểm soát, duy trì tỷ lệ sở hữu Trái phiếu chuyển đổi của nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) giới hạn ở mức 49%, tỷ lệ sở hữu NĐTNN tối đa tại Transimex.

Tuy nhiên, khi thực hiện chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu đợt 2 vào ngày 15/06/2020, có một số trái chủ trong nước đã không thực hiện chuyển đổi Trái phiếu thành



cổ phiếu, dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phiếu mới của NĐTNN trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi là 51,5%.

Căn cứ dữ liệu về số lượng cổ phiếu đang lưu hành (63.098.791) và số lượng cổ phiếu nắm giữ bởi NĐTNN (30.924.099) của cổ phiếu Công ty Cổ phần Transimex (TMS:HOSE) được công bố trên trang web Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM ngày 17/06/2020, nếu cộng số cổ phiếu chuyển đổi từ trái phiếu, tỷ lệ sở hữu của NĐTNN trên tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sau chuyển đổi là 49,27%, vượt tỷ lệ sở hữu NĐTNN tối đa tại Transimex.

Tuy nhiên, Đại hội đồng Cổ đông trong cuộc họp thường niên năm 2020 ngày 09/06/2020 đã thông qua phương án phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong nước để dự phòng trường hợp tỷ lệ sở hữu của NĐTNN vượt 49%.. Sau khi được UBCKNN chấp thuận, Công ty sẽ triển khai phương án phát hành riêng lẻ này. Theo đó, khi hoàn thành việc phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong nước, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của NĐTNN sẽ đảm bảo duy trì mức tối đa là 49%.

Việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung của cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái phiếu chuyển đổi và cổ phiếu phát hành riêng lẻ sẽ được tiến hành cùng lúc để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của NĐTNN không vượt quá giới hạn tối đa 49%.

Vấn đề này nằm ngoài sự kiểm soát của Công ty, do đó Công ty rất mong nhận được sự hướng dẫn của UBCKNN để thực hiện đúng quy định.

## VII. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của tổ chức đăng ký giao dịch cũng như các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết nêu trên.

### *Nơi nhận:*

- UBCK;
- SGDCK TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**



**Bùi Tuấn Ngọc**